

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2018/HSST.
Ngày 16/4/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH BẮC NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đức Năm .

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Tiến và ông Tô Huy Bân.

Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Bích Ngọc, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Huy Lệ, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 25/2018/HSST ngày 16/3/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2018/QĐXXST-HS ngày 02/4/2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1998.

Nơi cư trú: Thôn T, xã Ph, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh Đ và bà Phạm Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/12/2017 đến ngày 15/01/2018.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn K, sinh năm 1995.

Nơi cư trú: Thôn D, xã Th, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trung D và bà Nguyễn Thị Th; vợ Trần Thị Bích Ng; có 01 con sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/12/2017 đến ngày 15/01/2018.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

*Nguyên đơn dân sự: Công ty TNHH S Việt Nam có địa chỉ tại Khu công nghiệp Yên Phong do ông Kweon Young Ch - Tổng giám đốc đại diện theo pháp luật, ủy quyền cho ông Nguyễn Đình Th - Trưởng phòng bảo an tham gia phiên tòa. Vắng mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Tạ Văn Q, sinh năm 1980. Vắng mặt
Trú tại: Thôn D, xã Đ, huyện H, tỉnh Bắc Giang.
2. Chị Trần Thị Bích Ng, sinh năm 1998. Vắng mặt
Trú tại: Thôn D, xã Th, huyện H, tỉnh Bắc Giang.
3. Ông Nguyễn Minh Đ sinh năm 1974. Có mặt
Trú tại: Thôn T, xã Ph, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 11/2017, tại xưởng V2 Công ty TNHH S Việt Nam (gọi tắt là công ty S), Nguyễn Văn Nh và Nguyễn Văn K đã cùng nhau trộm cắp 07 chip CPU loại Core I7.

Ngoài ra trong khoảng thời gian từ đầu tháng 11/2017 đến đầu tháng 12/2017 Nguyễn Văn Nh và Nguyễn Văn K còn một mình nhiều lần lấy tài sản của công ty S. Cụ thể:

Nguyễn Văn Nh lấy 02 lần nữa gồm: Lần thứ nhất lấy 01 chip CPU loại Core I5, lần thứ hai lấy 02 chip CPU loại Core I5.

Nguyễn Văn K lấy 04 lần nữa gồm: Lần thứ nhất lấy 09 chip CPU loại Core I5, 06 Ram 4G; lần thứ hai lấy 01 chip CPU loại Core I5; lần thứ ba lấy 01 chip CPU loại Core I5, 02 Ram 4G và lần thứ tư lấy 01 chip CPU loại Core I5, 01 chip CPU loại Core I3.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 chip CPU Core I7.

Tại kết luận định giá tài sản số 91 ngày 15/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Y kết luận: 07 chip CPU loại Dell Core I7 đã qua sử dụng có giá trị còn lại là 38.500.000 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 02 ngày 08/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Y kết luận:

- 08 thanh RAM 4G đã qua sử dụng có giá trị còn lại là 4.800.000 đồng.
- 15 chip CPU Core I5 đã qua sử dụng có giá trị còn lại là 60.000.000 đồng.
- 01 chip CPU Core I3 đã qua sử dụng có giá trị còn lại là 1.800.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản định giá là 66.600.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 20/CTr-VKS ngày 13/3/2018 của Viện trưởng VKSND huyện Y đã truy tố Nguyễn Văn Nh và Nguyễn Văn K về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (BLHS 1999).

Tại phiên tòa các bị cáo khai:

Nguyễn Văn Nh thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng và khai nhận: Nh và K đều là công nhân làm việc tại bộ phận Main, xưởng V2, công ty S. Khoảng đầu tháng 11/2017, Nh rủ K lấy trộm các

con chip CPU trong cây máy tính tại xưởng sản xuất để bán lấy tiền tiêu xài, K đồng ý. Sau đó K cầm tô vít lấy từ phòng cải tiến rồi cùng Nh đi vào xưởng sản xuất, đi đến vị trí đặt nhiều cây máy tính. Tại đây, K dùng tô vít tháo vỏ cây máy tính và lấy 01 con chip CPU đưa cho Nh, Nh cầm con chip CPU rồi lại lấy tô vít tháo và lấy tiếp 01 con chip CPU của cây máy tính khác. Sau đó, Nh và K đi về phòng cải tiến bỏ 02 con chip ra xem thì thấy đó là chip CPU loại Dell Core I7. Thấy khu vực vừa lấy chip vẫn còn nhiều cây máy tính nên Nh và K tiếp tục quay lại vị trí đó. Nh dùng tay kéo 05 cây máy tính ra để K dùng tô vít tháo vỏ và lấy tiếp 05 con chip CPU loại Dell Core I7 rồi đi về Phòng cải tiến. Tổng cộng Nh và K lấy được 07 con chip CPU loại Dell Core I7. Sau đó Nh cầm 03 con chip, K cầm 04 con chip. Khi hết giờ làm việc thì Nh giấu 02 chip CPU vào chiếc giày rồi đi qua cửa từ ra ngoài và mang 02 con chip đến cửa hàng máy tính “Ph... Laptop” ở thị trấn C, huyện T, tỉnh Bắc Giang bán cho anh Vũ Văn Ph được số tiền 2.000.000 đồng, Nh đã tiêu xài cá nhân hết, còn 01 con chip để lại phòng cải tiến sau đó ai lấy đi đâu không rõ.

Ngoài hành vi trên, Nhiệm còn 02 lần lấy tài sản của công ty S, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng cuối tháng 11/2017 Nh không nhớ rõ ngày cụ thể, trong lúc đi làm tại xưởng V2, khi đi qua vị trí buồng đen thì thấy có 01 con chip CPU loại Core I5 đã được tháo sẵn, để ở sau buồng đen. Thấy xung quanh không có người nên Nh đã lấy con chip này mang vào phòng cải tiến. Sau đó Nh giấu con chip này vào bộ đàm đi qua cửa từ rồi cất vào tủ locker. Khi hết giờ làm việc, Nh giấu con chip này vào trong một chiếc giày rồi đi ra khỏi công ty. Sau đó Nh mang con chip này đến bán cho anh Ph được số tiền 1.000.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ hai: Cũng trong khoảng cuối tháng 11/2017, trên đường đi vào xưởng Nh nhìn thấy 02 cây máy vi tính màu vàng tại cột C21 và C22, vỏ cây máy tính đã được tháo ốc từ trước nên Nh dùng tay tháo vỏ cây máy vi tính ra và lấy 02 con chip CPU loại Core I5 ở 02 cây máy tính này. Sau đó Nh giấu 02 con chip này vào bộ đàm và mang ra khỏi công ty rồi mang đến thị trấn C, huyện T, tỉnh Bắc Giang bán cho anh Ph được số tiền 2.000.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết. Ngày 13/12/2017, Nguyễn Văn Nh đã đến Công an huyện Y đầu thú, khai báo về hành vi trộm cắp của mình và đề nghị gia đình nộp hộ 28.500.000đ để bồi thường cho công ty.

Nguyễn Văn K thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng và khai nhận: K thừa nhận lời khai của Nh về hành vi K cùng Nh lấy 07 chip CPU loại Dell Core I7 của công ty S vào đầu tháng 11/2017 là đúng. Sau đó, K mang 04 con chip đến cửa hàng máy tính “Xuân Q” ở Phố H, xã B, huyện H, tỉnh Bắc Giang bán cho anh Tạ Văn Q được số tiền 8.800.000 đồng đã chi tiêu hết.

Ngoài ra K còn một mình lấy tài sản của công ty S, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng đầu tháng 11/2017, trong lúc làm việc tại xưởng V2, K đi đến bộ phận IT thì thấy có nhiều cây máy tính và không có người nên K đã dùng tô vít (lấy ở phòng cải tiến) tháo 06 vỏ cây máy tính lấy 06 con chip CPU loại Core I5 và 06 thanh RAM loại 4G rồi giấu vào trong ống tay áo và đi về phòng cải

tiền, K tháo tiếp 03 cây máy tính khác và lấy 03 con chip CPU loại Core I5. Sau đó K giấu 09 con chip CPU vào 05 bộ đàm đi qua cửa từ và cất vào tủ locker, 06 thanh RAM loại 4G thì K giấu vào balet đựng rác và kéo qua cửa N2 và cất vào tủ locker. Khi hết giờ làm việc, K giấu 09 con chip CPU và 06 thanh RAM vào hai chiếc giày đi qua cửa từ ra khỏi công ty. Sau đó K mang số chip và RAM đó đến cửa hàng máy tính “Đức H” ở thị trấn Th, huyện H, tỉnh Bắc Giang bán cho anh Nguyễn Minh H được 18.300.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ hai: Vào ngày 01/12/2017, trong lúc làm ca đêm tại xưởng V2, K đi qua buồng đen thấy có 01 cây máy tính nên K dùng tô vít tháo vỏ cây máy tính và lấy 01 con chip CPU loại Core I5. Sau đó cũng như lần trước K đã giấu vào bộ đàm, giày mang ra khỏi công ty rồi mang đến cửa hàng máy tính của anh Nguyễn Minh H bán được số tiền 1.800.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ ba: Vào ngày 02/12/2017, trong lúc làm việc tại phòng cải tiến, thấy trong phòng không có ai nên K dùng tô vít tháo 01 cây máy tính lấy 01 con chip CPU loại Core I5 và 02 thanh RAM 4G. Sau đó K giấu vào bộ đàm và hai chiếc giày đi ra khỏi công ty và mang về nhà.

Lần thứ tư: Vào ngày 04/12/2017, trong lúc làm ca đêm tại xưởng V2, K đi đến cột C17 thì thấy 02 cây máy tính và không có ai nên K dùng tô vít tháo 02 cây máy tính đó và lấy 01 con chip CPU loại Core I3, 01 con chip CPU loại Core I5. K giấu vào bộ đàm đi qua cửa từ rồi giấu vào đôi giày đang đi để mang ra khỏi công ty. Sau đó K mang số chip CPU và thanh RAM lấy của lần thứ ba và lần thứ tư đến cửa hàng máy tính “Ph... Laptop” ở thị trấn C, huyện T, tỉnh Bắc Giang bán cho anh Vũ Văn Ph được số tiền 6.800.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết. Ngày 13/12/2017 K đã đến Công an huyện Y đầu thú, khai báo về hành vi trộm cắp của mình. K đã đề nghị chị Trần Thị Bích Ng (vợ K) nộp tiền để bồi thường cho công ty S là 50.000.000đ và đưa tiền nhờ Ph (là anh trai) nộp hộ 21.300.000đ để bồi thường cho công ty S.

Ông Nguyễn Đình Th - Đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa nhưng theo lời khai tại CQĐT có trong hồ sơ thể hiện: Ngày 08/12/2017 ông Th được nhân viên thông báo về việc nhiều máy tính của công ty bị mất chip CPU và thanh Ram. Sau khi xem Camera đã phát hiện hai đối tượng là Nguyễn Văn Nh và Nguyễn Văn K nên đã làm đơn trình báo cơ quan công an. Nay gia đình Nh đã bồi thường cho công ty số tiền 28.500.000đ, gia đình K đã bồi thường cho công ty số tiền 50.000.000đ, công ty yêu cầu Nh và K phải bồi thường tiếp số tiền còn thiếu cho công ty số tiền 21.100.000đ và đề nghị xử lý Nh và K theo đúng quy định pháp luật.

Ông Nguyễn Minh Đ - Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Ông Đ là bố của Nh. Sau khi biết Nh trộm cắp tài sản của công ty và theo đề nghị của Nh ông đã tự nguyện nộp 28.500.000đ để bồi thường cho công ty hộ Nh. Số tiền đó là của ông, nay ông không yêu cầu Nh phải trả lại số tiền đó.

Anh Tạ Văn Q - Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng theo lời khai tại CQĐT có trong hồ sơ thể hiện: Anh là chủ cửa hàng máy tính “Xuân Q”. Khoảng tháng 11/2017 K có bán cho anh 04 con chip CPU loại Core I7 với giá 8.800.000đ. Sau đó anh bán cho khách 03 con chip với giá 12.000.000đ, còn 01 con bị gãy chân không bán được đã nộp lại CQĐT. Anh Q đã được K trả lại 1.500.000đ giá trị con chip bị gãy chân.

Chị Trần Thị Bích Ng - Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng theo lời khai tại CQĐT có trong hồ sơ thể hiện: Chị Ng là vợ bị cáo K. Sau khi sự việc xảy ra, K đã đề nghị chị nộp hồ sơ tiền đề bồi thường cho công ty nhưng chị mới nộp được 50.000.000đ. Đó là số tiền chị đi vay nhưng vợ chồng cùng có trách nhiệm nên chị không yêu cầu K phải trả lại số tiền đó.

Đại diện VKSND huyện Y thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã khẳng định: Trong thời gian từ tháng 11 đến tháng 12/2017, Nguyễn Văn Nh và Nguyễn Văn K đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của Công ty S với giá trị 105.100.000 đồng nên đã giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị HĐXX tuyên bố Nguyễn Văn Nh và Nguyễn Văn K phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi phân tích tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo đã đề nghị HĐXX áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 BLHS 1999 xử phạt Nguyễn Văn Nh từ 24-28 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48-56 tháng. Nguyễn Văn K từ 32-36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng.

Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn K có trách nhiệm phải bồi thường cho công ty S số tiền 21.100.000đ (xác nhận K đã nộp 21.100.000đ).

Về vật chứng: Trả lại K 200.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa thể hiện: Trong khoảng từ tháng 11 đến tháng 12/2017, Nguyễn Văn Nh và Nguyễn Văn K đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 23 con chip CPU và 08 thanh Ram của công ty S với giá trị tài sản là 105.100.000đ. Do vậy đại diện VKSND huyện Y thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị HĐXX tuyên bố Nguyễn Văn Nh và Nguyễn Văn K phạm tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Các bị cáo phạm tội không phải có tổ chức nhưng tài sản các bị cáo chiếm đoạt trị giá 105.100.000đ nên hành vi của các bị cáo phạm vào điểm e khoản 2 Điều 138 BLHS 1999.

Đây là vụ án đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn vì các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công chặt chẽ từ trước.

Xét về vai trò của từng bị cáo thì thấy: Nguyễn Văn Nh và Nguyễn Văn K cùng thực hiện một hành vi trộm cắp 07 chip CPU loại Core I7 , ngoài ra Nh còn hai lần lấy trộm 03 chip CPU loại Core I5 và K lấy trộm 04 lần nữa. Như vậy Nh trộm cắp 03 lần với tổng trị giá tài sản là 50.500.000đ còn K 05 lần với tổng trị giá tài sản là 93.100.000đ nên K có vai trò tích cực hơn.

Xét về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã lợi dụng sơ hở lén lút chiếm đoạt tài sản của công ty S. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của doanh nghiệp mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương nên hành vi của các bị cáo cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Trong thời gian ngắn Nh đã 03 lần thực hiện hành vi phạm tội, còn K đã 05 lần thực hiện hành vi phạm tội nên các bị cáo đã “Phạm tội nhiều lần” qui định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS 1999.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo xuất thân từ nhân dân lao động, từ trước đến nay chưa có sai phạm gì. Sau khi phạm tội đã đầu thú, thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại khắc phục toàn bộ hậu quả. Đây là tình tiết giảm nhẹ được qui định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS 1999.

Các bị cáo đều có nhân thân tốt, nhất thời phạm tội, xét thấy không cần buộc các bị cáo phải cách ly xã hội mà cho cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục và cải tạo.

Các bị cáo kinh tế khó khăn, đã tích cực khắc phục hậu quả nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty S bị mất tài sản với tổng trị giá là 105.100.000đ đã nhận lại 01 con chip và 78.500.000đ, tổng cộng 84.000.000đ còn thiếu 21.100.000đ và yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 21.100.000đ nên cần buộc hai bị cáo liên đới bồi thường cho công ty số tiền nêu trên. Tuy nhiên K đã tự nguyện nộp 21.100.000đ để bồi thường nên cần trả cho công ty S.

Về vật chứng: 01 con chip CPU loại Core I7, đây là tài sản của công ty S nên CQĐT đã trả lại cho công ty là phù hợp.

Số tiền 21.300.000đ anh Ph nộp hộ K để bồi thường nhưng số tiền phải bồi thường là 21.100.000đ, còn 200.000đ trả lại bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với anh Tạ Xuân Q mua 4 con chip của K với giá 8.800.000đ và K đã trả lại 1.500.000đ. Như vậy anh Q bỏ ra 7.300.000đ nhưng bán được 12.000.000đ, chênh lệch 4.700.000đ. Đây là số tiền thu lợi bất chính cần thu hồi xung công quỹ nhà nước.

Liên quan trong vụ án này có anh Tạ Văn Q, Nguyễn Minh H, Vũ Văn Ph là những người mua số chip CPU, thanh RAM của K và Nh. Tuy nhiên khi mua anh Q, anh H, anh Ph không biết đó là tài sản do K và Nh trộm cắp mà có. Vì vậy cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y không đề cập xử lý là phù hợp.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Văn Nh và Nguyễn Văn K đều phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60; Điều 41 BLHS 1999; Điều 106; Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Điều 26 Luật thi hành án dân sự (LTHADS).

Phạt: 1. Nguyễn Văn K 36 (ba sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao cho UBND xã Th, huyện H, tỉnh Bắc Giang nơi bị cáo thường trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Nguyễn Văn Nh 24 (Hai bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao cho UBND xã Ph, huyện L, tỉnh Bắc Giang nơi bị cáo thường trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Nếu các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

*Về trách nhiệm dân sự: Buộc K có trách nhiệm bồi thường cho công ty S 21.100.000đ (xác nhận K đã nộp đủ 21.100.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Y).

Trả lại K 200.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Thu hồi 4.700.000đ tiền thu lợi bất chính của anh Tạ Xuân Q để xung công quỹ nhà nước.

*Về án phí: Nh, K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Các bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 - LTHADS thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 - LTHADS. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 THADS.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh.
- VKS, CA, THADS huyện Yên Phong.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Lương Đức Năm